

**CỤC HẬU CẦN-KỸ THUẬT  
BỆNH VIỆN QUÂN Y 91**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49 /BV-TB

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 01 năm 2025

V/v yêu cầu báo giá vật tư,  
hoá chất chạy thận nhân tạo

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Quân y 91, Cục Hậu cần-Kỹ thuật, Quân khu 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá 01 gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho 01 gói thầu: “Mua sắm vật tư, hoá chất chạy thận nhân tạo năm 2025” với nội dung cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN YÊU CẦU BÁO GIÁ**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Quân y 91

Địa chỉ: Phường Ba hàng, Thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Mr. Phó Đức Thủy, Chủ nhiệm khoa Trang bị, số điện thoại: 0982185409  
email: ducthuy591@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản giấy gửi về Mr. Phó Đức Thủy, Chủ nhiệm khoa Trang bị, Bệnh viện Quân y 91, P. Ba Hàng, TP. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

File mềm gửi vào email: ducthuy591@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá từ: 9h ngày 14 tháng 01 năm 2025 đến trước 17h ngày 29 tháng 01 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 14 tháng 01 năm 2025.

**II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ**

1. Danh mục vật tư, hoá chất gồm:

1.1. Danh mục vật tư, hoá chất chạy thận nhân tạo của Bệnh viện Quân y 91 năm 2025 (Chi tiết theo phụ lục 1 kèm theo);

2. Địa điểm cung cấp vật tư, hoá chất chạy thận nhân tạo: Tại các kho của Khoa Trang bị, Bệnh viện Quân y 91, P. Ba Hàng, TP. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến là 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng làm nhiều lần theo dự trù của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng;

- Tạm ứng: Không áp dụng

- Thanh toán: Thanh toán làm nhiều lần trên cơ sở hóa đơn, biên bản bàn giao, nghiệm thu của từng lần giao, nhận hàng.

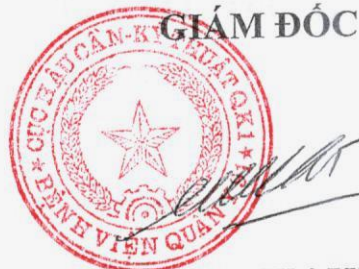
5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá theo mẫu đính kèm.

Bệnh viện Quân y 91 mời đại diện các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, TB. Th03. *ph*



**Đại tá Hoàng Thị Kim Thái**

**DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, HOÁ CHẤT CHẠY THẬN NHÂN TẠO CỦA BỆNH VIỆN QUÂN Y 91 NĂM 2025**  
**Phụ lục I**  
(Kèm theo Công văn số 40/ BV-TB ngày 13 tháng 01 năm 2025 của BVQY 91)

| STT | Tên vật tư y tế                            | ĐVT | Yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn, chất lượng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Số lượng | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------|
| 1   | Quả lọc thận nhân tạo                      | Quả | * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE, xuất xứ G7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 900      |         |
| 2   | Axit citric                                | Kg  | - Công thức phân tử: C6H8O7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 500      |         |
| 3   | Bộ dây lọc máu thận nhân tạo               | Bộ  | Chất liệu nhựa y tế không chứa Latex, và DEHP. Bộ dây tương thích với nhiều loại máy chạy thận. Dây tĩnh mạch có vị trí tiêm phía trước bầu nhò giọt tránh bọt khí đi vào mạch máu.<br>- Có các điểm lấy mẫu máu và xử lý thuốc.<br>- Dây động mạch có túi bảo thay đổi áp lực máu (Pillow) được cung cấp theo yêu cầu.                                                                                                         | 900      |         |
| 4   | Catheter chạy thận nhân tạo                | Bộ  | Kích thước 12Fx20cm<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 200      |         |
| 5   | Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc Acid       | Can | - Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm:<br>Natri clorid: 210,68 g<br>Kali clorid: 5,22 g<br>Calci clorid.2H2O: 9,00 g<br>Magnesi clorid.6H2O: 3,56 g<br>Acid acetic băng: 6,31g<br>Glucose.H2O: 38,50 g (= 35g Glucose khan)<br>Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml<br>- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485<br>- Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất | 2.100    |         |
| 6   | Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc Bicarbonat | Can | - Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm:<br>Natri bicarbonat: 84,0 g<br>Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml<br>- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485<br>- Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất                                                                                                                                                                | 2.500    |         |



|    |                                          |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |        |  |
|----|------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|--|
| 7  | Dung dịch tiệt trùng quả lọc thân        | Can | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Peracetic acid: 4.2%</li> <li>- Hydrogen peroxide: 30%</li> <li>- Acid acetic: 4.9%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE</li> </ul>                                                                                                                                           | 20     |  |
| 8  | Kim chạy thận nhân tạo                   | Cái | Kim chạy thận 16G, 17G dài 25mm có thành siêu mỏng, được phủ silicone để ngăn chặn máu đông tụ.<br>Thành phần không chứa DEHP (DEHP-Free).                                                                                                                                                                                | 12.000 |  |
| 9  | Muối nguyên tinh khiết                   | Kg  | Viên nền màu trắng, khô, không mùi, muối tinh khiết tái sinh thiết bị lọc nước NaCl $\geq 99,6\%$ , xuất xứ Ấn Độ, Israel.                                                                                                                                                                                                | 500    |  |
| 10 | Que thử độ cứng của nước                 | Lọ  | Dùng để kiểm tra độ cứng của nước trong chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống nước RO của bệnh viện.<br>Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm<br>Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm.                                                                                                  | 5      |  |
| 11 | Que thử hàm lượng Clo tổng giải thấp     | Lọ  | Để đo mức độ clo thấp (chloramines/clo tự do) trong nước cấp dùng để chạy thận và cũng cho biết nồng độ Clo (chất tẩy Clo) tồn dư trong dung dịch đã sử dụng để súc rửa đường ống sau khi khử trùng thiết bị thẩm tách máu.<br>Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm                                  | 5      |  |
| 12 | Que thử tồn dư peroxide Serim® GUARDIAN™ | Lọ  | Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide đã được giảm xuống mức an toàn sau khi rửa quả lọc, máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống xử lý nước<br>Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm<br>Không dùng Que thử để kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide lớn hơn 20 ppm | 5      |  |
| 13 | Quả lọc dịch DIASAFE Plus                | Quả |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 50     |  |
|    | <b>Tổng cộng: 13 khoản</b>               |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |        |  |

**\*Ghi chú:**

Thông số kỹ thuật nêu trên là thông số kỹ thuật tham khảo. Các đơn vị báo giá có thể báo giá hàng hoá có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương



**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế, gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế cho trang thiết bị y tế**

Kính gửi: Bệnh viện Quân y 91

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Quân y 91, chúng tôi ... (Ghi tên địa chỉ, của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ, của các thành viên liên danh, báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

**1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan**

| Số TT | Số TT yêu cầu báo giá | Danh mục thiết bị y tế | Tên thương mại | Thông số kỹ thuật tương đương | Ký mã, nhãn hiệu, moden | Phân loại TTBYT | Đơn vị tính | Qui cách đóng gói | Mã HS | Năm sản xuất | Hãng sản xuất/Xuất xứ | Số lượng/khối lượng | Đơn giá | Chi phí cho các dịch vụ liên quan | Thuế phí, lệ phí | Thành tiền (VNĐ) |
|-------|-----------------------|------------------------|----------------|-------------------------------|-------------------------|-----------------|-------------|-------------------|-------|--------------|-----------------------|---------------------|---------|-----------------------------------|------------------|------------------|
| 1     | Danh mục A            |                        |                |                               |                         |                 |             |                   |       |              |                       |                     |         |                                   |                  |                  |
| 2     | Danh mục B            |                        |                |                               |                         |                 |             |                   |       |              |                       |                     |         |                                   |                  |                  |
| n     | ....                  |                        |                |                               |                         |                 |             |                   |       |              |                       |                     |         |                                   |                  |                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng..... kể từ ngày...tháng.....năm... (Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)..... kể từ ngày ....tháng ....năm.... (Ghi ngày ....tháng....năm.... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I- Yêu cầu báo giá)

*(Signature)*

3. Chúng tôi cam kết.....

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm qui định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày tháng năm

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

Ký tên, đóng dấu

**Ghi chú:**

1. Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo mẫu này
2. Hãng sản xuất nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong yêu cầu báo giá.
3. Hãng sản xuất nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”
4. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế

h